

Số: 154/KH-UBND

*Hữu Lũng, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện Hữu Lũng**

Thực hiện Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt kế hoạch Hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện, tiến tới nền kinh tế các - bon thấp, phát triển bền vững; phòng, tránh và giảm thiểu những hiểm họa do biến đổi khí hậu đem lại, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân;

- Thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, tích cực thực hiện cam kết của Việt Nam cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ khí hậu trái đất; tạo đà tiếp tục thu hút hỗ trợ vốn đầu tư từ cộng đồng quốc tế;

- Giảm lượng phát thải khí nhà kính hướng đến việc triển khai thực hiện cam kết giảm phát thải khí nhà kính sau năm 2020 (COP21 và đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định - INDC).

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Cập nhật bổ sung kịch bản biến đổi khí hậu theo chỉ đạo.

- Xác định được các tác động nghiêm trọng của biến đổi khí hậu đến quá trình phát triển của ngành, lĩnh vực, khu vực và nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trên địa bàn huyện.

- Xác định rõ thách thức, cơ hội do biến đổi khí hậu mang lại, đồng thời đưa ra quan điểm, cách tiếp cận và hướng ưu tiên trong ứng phó với biến đổi khí hậu của huyện.

- Cập nhật, bổ sung và xác định được các giải pháp ưu tiên nhằm ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu và nguồn lực thực hiện cho từng giai đoạn (2021 - 2025, 2026 - 2030), tầm nhìn đến 2050.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của huyện.

#### **II. NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH**

##### **1. Nhiệm vụ chung**

#### a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Các phòng, ngành và UBND các xã, thị trấn xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu cho ngành, lĩnh vực của mình.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo ứng phó với biến đổi khí hậu của huyện. Tổ chức triển khai hoạt động của Ban chỉ đạo theo quy chế đã ban hành, nâng cao vai trò của Ban chỉ đạo trong ứng phó với biến đổi khí hậu của huyện.

- Tuyên truyền chính sách pháp luật về biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai, nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu của các ngành, các cấp đặc biệt là cấp xã và cộng đồng dân cư để có được kế hoạch ứng phó hiệu quả, kịp thời trước biến đổi khí hậu.

- Rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, chiến lược tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với hoàn cảnh trong nước và quốc tế.

- Đánh giá tổng thể về tài nguyên môi trường trên địa bàn huyện.

- Đánh giá chi tiết ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực, các địa phương trong huyện để đưa ra các giải pháp ứng phó kịp thời đối với từng ngành, lĩnh vực, từng địa phương cho phù hợp.

- Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu về tài nguyên môi trường, về biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện. Đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai.

- Phối hợp với trạm Khí tượng thủy văn cảnh báo trên địa bàn huyện để kịp thời ứng phó.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực cho bộ máy quản lý các cấp về biến đổi khí hậu các ngành, lĩnh vực và địa phương trong huyện

#### b) Giai đoạn từ 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Tiếp tục công tác rà soát kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, tài liệu kỹ thuật để đào tạo tập huấn, thực hiện các lớp đào tạo tập huấn về thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; cơ hội của biến đổi khí hậu; đóng góp do quốc gia tự quyết định; Thỏa thuận Paris, cơ hội và thách thức của Việt Nam cũng như các nỗ lực cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất.

- Phối hợp xây dựng hệ thống giám sát biến đổi khí hậu.

- Đánh giá mức độ rủi ro và tính dễ bị tổn thương, xác định nhu cầu tăng cường năng lực thích ứng và các giải pháp cho các tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cho các vùng trong huyện.

- Xây dựng các chương trình, dự án liên quan đến thích ứng với biến đổi khí hậu cho từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể, góp phần vào thực hiện việc ứng phó với biến đổi khí hậu một cách hiệu quả.

### **2. Nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu cho từng ngành, lĩnh vực**

#### a) Lĩnh vực tài nguyên nước

- Giải pháp cho thủy lợi: Thực hiện tưới nước theo phương pháp khoa học: nông - lộ - phơi, tiết kiệm nước, cho năng suất lúa cao, làm giảm phát thải khí nhà kính.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Ứng dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực xử lý nước cấp cho sinh hoạt cũng như xử lý nước thải của các loại hình sản xuất trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

+ Xây dựng hệ thống tuần hoàn và tái sử dụng, sử dụng tiết kiệm nước mặt trong các cơ sở sản xuất cũng như hộ gia đình. Ứng dụng tuần hoàn sử dụng nước thải sản xuất trong các khu công nghiệp, khu sản xuất chế biến, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

+ Ứng dụng Công nghệ thông tin và mô hình hoá trong công tác quản lý và dự báo chất lượng môi trường nước mặt. Sử dụng các số liệu quan trắc môi trường nước để xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng nước mặt bằng hệ thống Web GIS. Tiến hành xây dựng bản đồ phân vùng chất lượng nước mặt.

b) Đối với lĩnh vực tài nguyên rừng

- Tăng cường trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc:

+ Dự tính tác động của biến đổi khí hậu đến thoái hóa đất, hoang mạc hóa, sạt lở đất, bão lũ.

+ Lập kế hoạch trồng rừng, ưu tiên rừng các loại trên địa bàn, ưu tiên các địa bàn xung yếu và địa bàn dễ bị hoang mạc hóa, đặc biệt là những khu vực rừng phòng hộ, tránh để hiện trạng rừng “biến mất”.

- Quản lý, bảo vệ các loại rừng:

+ Quản lý, bảo vệ hệ thống rừng đặc dụng:

Nhiệm vụ bảo vệ rừng và phát triển rừng đặc dụng: Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện có, phát huy sự tham gia của Nhân dân và cộng đồng trong bảo vệ rừng đặc dụng, cấm mớ c đầy đủ ranh giới rừng đặc dụng; thực hiện khoanh nuôi tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung; thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học chuyên sâu phục vụ việc quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững các khu rừng đặc dụng.

Kết hợp bảo vệ rừng đặc dụng với phát triển du lịch sinh thái: Phát huy giá trị cảnh quan và tài nguyên rừng để phát triển du lịch sinh thái, đảm bảo hài hòa giữa bảo vệ tốt tài nguyên rừng và tạo ra nguồn thu từ phát triển du lịch.

+ Quản lý, bảo vệ hệ thống rừng phòng hộ:

Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng theo quy chế quản lý rừng phòng hộ; bảo vệ nghiêm ngặt toàn bộ diện tích rừng phòng hộ là rừng tự nhiên; kiểm soát chặt chẽ quy trình khai thác đối với rừng phòng hộ là rừng trồng; trồng rừng mới trên toàn bộ diện tích đất rừng phòng hộ chưa có rừng tại các vị trí phòng hộ xung yếu; cấm mớ c đầy đủ ranh giới đất lâm nghiệp quy hoạch cho rừng phòng hộ.

Thực hiện khoán bảo vệ rừng phòng hộ cho hộ gia đình, cộng đồng tại địa

phương đảm bảo thiết thực, phù hợp đặc thù thực tiễn ngành lâm nghiệp, hiệu quả, đúng quy định.

+ Quản lý, bảo vệ rừng sản xuất: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ thành quả sản xuất lâm nghiệp, nhất là xử lý các vụ việc tranh chấp, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp.

- Bảo vệ tài nguyên rừng:

+ Theo dõi diễn biến tài nguyên rừng: Trang bị hệ thống thiết bị, kỹ thuật và nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để theo dõi diễn biến hiện trạng, tài nguyên rừng bằng công nghệ viễn thám, hệ thống thông tin địa lý (GIS) và thiết bị bay không người lái (Flycam), nhằm chủ động theo dõi, giám sát kịp thời, đầy đủ diễn biến hiện trạng, tài nguyên rừng.

+ Dự báo, phát hiện sớm cháy rừng và sẵn sàng phòng cháy, chữa cháy rừng: Trang bị bổ sung, nâng cấp hệ thống thiết bị, công nghệ và năng lực trình độ chuyên môn để thực hiện dự báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm đám cháy nhằm chủ động bảo vệ tốt tài nguyên rừng; kiến thiết cơ sở hạ tầng (đường lâm nghiệp tiếp cận các khu vực rừng trọng điểm; hệ thống hồ, đập, bể chứa nước để chữa cháy rừng), bổ sung trang thiết bị chữa cháy rừng (máy bơm nước, máy thổi gió,..) và phổ biến rộng rãi kỹ năng chữa cháy rừng để sẵn sàng chữa cháy rừng hiệu quả.

+ Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời dịch bệnh và các loại sinh vật gây hại rừng; chú trọng áp dụng các biện pháp kỹ thuật lâm sinh, kỹ thuật phòng trừ dịch hại tổng hợp để bảo vệ cây trồng.

+ Bảo tồn đa dạng sinh học: Phối hợp xây dựng 01 vườn ươm nhân giống Hoàng đàn Hữu Liên và các loài cây bản địa với thiết bị, công nghệ cao; Phối hợp xây dựng vườn sưu tập thực vật ở các vùng sinh thái khác nhau để tập hợp, bảo tồn các loài cây bản địa, nhất là cây dược liệu; phối hợp xây dựng phòng bảo tàng thực vật, động vật phục vụ công tác bảo tồn đa dạng sinh học và giáo dục môi trường. Phối hợp xây dựng các giải pháp kỹ thuật theo dõi, bảo vệ loài Hươu xạ Hữu Liên

+ Giải pháp giảm áp lực lên tài nguyên rừng cần bảo tồn: Mở rộng thực hiện các chương trình phát triển kinh tế vùng đệm (các xã liền kề) của khu rừng đặc dụng (Hữu Liên) để Nhân dân nâng cao thu nhập, hạn chế phụ thuộc sinh kế vào sản phẩm thu hái từ rừng đặc dụng; tăng cường tuyên truyền về bảo vệ động vật hoang dã và xử lý các trường hợp vi phạm nhằm duy trì cân bằng hệ sinh thái, góp phần bảo vệ cây trồng.

+ Nâng cao hiệu suất sử dụng gỗ và hạn chế nhu cầu sử dụng nguyên liệu gỗ.

+ Điều tra hiện trạng sử dụng gỗ và hiệu suất sử dụng gỗ.

+ Nghiên cứu đánh giá cơ chế tài chính khuyến khích sản xuất vật liệu thay thế gỗ trên địa bàn huyện.

- Bảo vệ giống cây trồng quý hiếm, lựa chọn và nhân giống cây trồng thích hợp với từng địa phương: Xác định các giống cây trồng quý hiếm; tổ chức bảo vệ giống cây trồng quý hiếm; tổ chức chọn và nhân giống cây trồng thích hợp trên

từng địa phương.

c) Lĩnh vực nông nghiệp

- Ngành trồng trọt:

+ Về chính sách: Cần có chính sách quản lý tổng hợp tài nguyên, hướng tới sử dụng đất bền vững. Khuyến khích người dân thành lập các mô hình trang trại sản xuất nông lâm kết hợp cũng như sử dụng các biện pháp bảo vệ, phục hồi đất bị tác động của biến đổi khí hậu. Các khu vực đất dễ bị tác động nặng, diện tích gò đồi bỏ hoang cần có chính sách hỗ trợ, ưu đãi người sử dụng.

Xác định ranh giới và công khai diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để bảo vệ nghiêm ngặt nhằm đáp ứng mục tiêu an ninh lương thực và bảo vệ môi trường trước tác động tiêu cực ngày càng có xu hướng tăng của biến đổi khí hậu toàn cầu. Tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp, đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, đất đô thị... trên cơ sở theo dõi, quản lý và tổ chức thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Xây dựng chính sách giao bảo vệ rừng phòng hộ nơi xung yếu và rừng phòng hộ đầu nguồn, ưu tiên quỹ đất và ưu đãi tài chính trong việc trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi trọc; chính sách nhằm mở rộng hợp tác quốc tế, thiết lập các kênh trao đổi hợp tác song phương, đa phương trong khắc phục hậu quả tác động của biến đổi khí hậu.

+ Về nguồn lực và vốn đầu tư: Tranh thủ nguồn vốn hợp pháp từ các chương trình, dự án của Chính phủ và các tổ chức phi Chính phủ; kêu gọi, thu hút vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước thực hiện các dự án theo quy hoạch được duyệt.

Tăng cường hoạt động đấu giá sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất nhằm thu hút đầu tư, tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

- Ngành chăn nuôi:

+ Sản xuất và cung ứng các giống đạt chất lượng cao và sạch bệnh.

+ Tăng cường công tác khuyến nông chuyển giao kỹ thuật: Đào tạo tập huấn về chọn giống, dẫn tinh, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý vật nuôi.

+ Hỗ trợ tài chính theo quy định của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ khoa học. Khuyến khích các nhà khoa học, các chủ trang trại tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học nhằm chuyển giao thiết bị, kỹ thuật mới về sản xuất con giống là thương phẩm, sản xuất thức ăn bổ sung, thức ăn giàu đạm khoáng, vitamin.

+ Nghiên cứu áp dụng công nghệ sinh học trình độ cao của thế giới nhằm tăng năng suất chăn nuôi, hạ giá thành, tạo thế cạnh tranh.

- Ngành thủy sản:

+ Giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất thủy sản bằng cách thay đổi việc sử dụng năng lượng trong quá trình sản xuất và cung ứng đầu vào như thức ăn, phân bón, hóa chất.

+ Nuôi thả các loài chịu được biến đổi môi trường, thích nghi với nhiệt độ tăng, tăng độ sâu của ao hồ để tạo nhiệt độ thích hợp và giảm tổn hại do quá trình tăng nhiệt độ và bốc hơi nhanh của mặt nước.

+ Tận dụng các nguồn nước có khả năng phát triển thủy sản được cấp từ các ao, hồ, kênh mương, các công trình thủy lợi và nước từ các dòng sông, đặc biệt phát huy lợi thế về các loài cá đặc sản.

+ Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch nuôi trồng thủy sản tại các vùng sinh thái khác nhau, có tính đến tác động của biến đổi khí hậu.

+ Tăng cường năng lực nghiên cứu chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản.

+ Tăng cường năng lực quản lý hoạt động nuôi trồng thủy sản, trong đó chú ý đến thiết kế và xây dựng hệ thống ao, hồ,... trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

+ Đổi mới công nghệ nuôi lồng bè như: thiết kế bè có khả năng chống chịu được mưa lớn, gió bão.

+ Nâng cấp, xây dựng mới cơ sở sản xuất cá giống, các khu dịch vụ hậu cần ngư nghiệp, chế biến thủy sản.

#### d) Lĩnh vực công nghiệp

- Đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đặc biệt là khu công nghiệp có quy mô lớn cần sử dụng các vật liệu có khả năng chống chịu cao với điều kiện tự nhiên thất thường (mưa, nắng, gió, bão...) như:

+ Bê tông chống ăn mòn.

+ Xây dựng các công trình bằng các vật liệu tại chỗ bằng công nghệ cao, kết hợp với chất phụ gia để tăng độ bền cho công trình.

+ Sơn phủ chống ăn mòn sắt thép trước khi đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng thường xuyên tiếp xúc với môi trường tự nhiên.

+ Sử dụng bê tông nhẹ trong xây dựng các công trình khi xây dựng các khu công nghiệp trên nền đất yếu.

- Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được quy hoạch xây dựng tại vùng trũng hoặc ven núi có nguy cơ sạt lở đất cần xem xét lại vị trí xây dựng. Nếu xây dựng phải đưa ra giải pháp thích nghi và có chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp khi đầu tư xây dựng.

- Nghiên cứu, xây dựng và chỉnh sửa các tiêu chuẩn thiết kế, xây dựng các công trình bảo đảm phù hợp với điều kiện khí hậu do tác động của biến đổi khí hậu. Lập một dự án chi tiết cho nghiên cứu này.

- Nghiên cứu đề xuất các cơ chế chính sách thúc đẩy và khuyến khích sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng trong lĩnh vực xây dựng.

#### đ) Lĩnh vực giao thông vận tải

- Xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng, phát triển năng lực nghiên cứu, giám sát biến đổi khí hậu, dự báo, cảnh báo thiên tai đạt trình độ tương đương nhóm các nước dẫn đầu trong khu vực Đông Nam Á. Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kịch bản biến đổi khí hậu cụ thể cho giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới thích ứng biến đổi khí hậu trong xây dựng đô thị, phát triển, sử dụng năng lượng, giao thông, vật liệu xây dựng, thoát nước...

- Chủ động chuẩn bị các phương án, điều kiện phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với giao thông đặc trưng vùng núi cao, vùng dễ bị tổn thương trước thiên tai.

- Bảo vệ không gian thoát lũ trên lưu vực sông Thương, sông Trung...

- Triển khai thực hiện đề án chống ngập, lũ lụt cho các xã, thị trấn trong trường hợp có hiện tượng thời tiết cực đoan như bão lũ, sạt lở đất...

f) Đối với ngành giáo dục - đào tạo

- Lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào tất cả các môn học ở các trường phổ thông và bậc cao hơn chính là giải pháp hữu hiệu để thay đổi hành vi và nhận thức của học sinh, sinh viên đối với biến đổi khí hậu, hướng thế hệ trẻ trở thành các công dân toàn cầu nỗ lực hành động để chống biến đổi khí hậu.

- Xây dựng các buổi sinh hoạt ngoại khóa, các buổi tuyên truyền với các hình thức tiếp cận mới như: các tiểu phẩm, các hoạt động về chủ động phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, các hoạt động văn nghệ, các cuộc thi vẽ tranh, ảnh bảo vệ môi trường, các cuộc thi sáng tạo từ những vật liệu nhựa hoặc những vật liệu tái chế được.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu cho UBND huyện trong việc quản lý, chỉ đạo các phòng, ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ tài nguyên môi trường góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu, phát triển bền vững.

- Chỉ đạo, công bố, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung nhiệm vụ ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các phòng, ban ngành và các tổ chức, cá nhân xây dựng chương trình, đề tài nhiệm vụ, dự án có liên quan đến lĩnh vực biến đổi khí hậu để thực hiện tốt Kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu của huyện.

#### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Đề xuất các chủ trương, giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Hướng dẫn các phòng, ngành và UBND cấp xã tích hợp yếu tố biến đổi khí hậu vào các quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Chủ trì phối hợp các phòng, ngành có liên quan tổng hợp kế hoạch vốn đối ứng của huyện, kế hoạch thu hút tài trợ kinh phí cho việc thực hiện Chương trình; tham mưu bố trí kinh phí đối ứng cho các dự án từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và phân bổ hợp lý nguồn ngân sách phục vụ cho thực hiện Kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu, kể cả phần tiếp nhận nguồn vốn viện trợ theo quy định

### **3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn thực hiện điều tra, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực của ngành như: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản...

- Xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu đê, kè công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo an toàn cho công trình phục vụ công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các phòng, ngành và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này.

### **4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố để thực hiện điều tra, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến ngành.

- Xây dựng và thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu cho ngành và thực hiện các nhiệm vụ được giao về ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành; xây dựng kế hoạch tu bổ công trình giao thông thuộc phạm vi của ngành lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu.

- Chịu trách nhiệm xây dựng và khắc phục hậu quả của biến đổi khí hậu trong lĩnh vực giao thông vận tải.

### **5. Lực lượng vũ trang huyện**

Bộ Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện lực lượng nòng cốt, chuyên trách trực tiếp tham gia ứng phó khắc phục sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện.

### **6. Các Phòng, ban, ngành và đoàn thể**

- Chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu cho ngành, lĩnh vực mình.

- Thực hiện các nhiệm vụ giao về ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chủ động tham gia các hoạt động phối hợp chung theo sự chỉ đạo của UBND huyện và Ban Chỉ đạo về ứng phó với biến đổi khí hậu của huyện.

### **7. UBND các xã, thị trấn**



- Hoàn thiện cơ chế, tổ chức ứng phó với biến đổi khí hậu cấp xã, thị trấn.
- Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu được UBND huyện giao.
- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương, trong đó có phân kỳ giai đoạn thực hiện phù hợp.
- Tiến hành rà soát lại các đề án quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết trên địa bàn để lồng ghép các nội dung về biến đổi khí hậu vào quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, quy hoạch các bãi rác. Lập kế hoạch cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải khu dân cư,... nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo phát triển bền vững.
- Công bố rộng rãi các dự án thu hút sự chú ý cộng đồng, người dân, các nhà đầu tư trong và ngoài địa bàn, các tổ chức và cá nhân nước ngoài để huy động mọi nguồn lực tham gia thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch Hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2020 trên địa bàn huyện Hữu Lũng./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TN&MT tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các Cơ quan, ban, ngành, lực lượng vũ trang huyện;
- Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH**

**Bùi Quốc Khánh**